

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **53** /2014/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày ~~19~~ tháng 9 năm 2014

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số: S.
	Ngày: 22/9.....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thí điểm cơ chế tài chính
đối với Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm - Bộ Tài chính

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định 117/2013/NĐ-CP ngày 7 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước;

Thực hiện Quyết định số 193/QĐ-TTg ngày 15 tháng 2 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về Chiến lược phát triển thị trường bảo hiểm Việt Nam giai đoạn 2011 - 2020;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính,

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định về việc thí điểm cơ chế tài chính đối với Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm - Bộ Tài chính.

Điều 1. Thực hiện thí điểm cơ chế tài chính đối với Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm. Thời gian thực hiện thí điểm từ năm 2015 đến hết năm 2019.

Điều 2. Nguồn kinh phí giao tự chủ và nội dung sử dụng:

1. Nguồn kinh phí giao tự chủ cho Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm bao gồm:

a) Ngân sách nhà nước cấp đảm bảo hoạt động thường xuyên theo quy định hiện hành;

b) Khoản đóng góp từ các doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm nhằm tăng cường công tác quản lý, giám sát thị trường bảo hiểm. Các doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm đóng góp trực tiếp cho Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm và Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm được sử dụng 100% khoản đóng góp này để chi tăng cường công tác quản lý, giám sát. Mức đóng góp bằng 0,03% doanh thu phí bảo hiểm gốc hàng năm (đối với doanh nghiệp bảo hiểm); 0,03% doanh thu phí nhận tái bảo hiểm hàng năm (đối với doanh nghiệp tái bảo hiểm); 0,03% hoa hồng môi giới bảo hiểm hàng năm (đối với doanh nghiệp môi giới bảo hiểm). Khoản đóng góp này được hạch toán vào chi phí hợp lệ của các doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm.

c) Khoản thu từ công tác nghiên cứu, đào tạo và thi cấp chứng chỉ đại lý bảo hiểm: đơn vị sự nghiệp thuộc Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm tổ chức thu theo quy định.

d) Các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Nội dung sử dụng kinh phí giao tự chủ:

a) Chi cho công tác quản lý, giám sát:

- Chi tiền lương bình quân với hệ số tiền lương tối đa không quá 2 lần mức lương đối với cán bộ, công chức do nhà nước quy định (lương ngạch, bậc và các loại phụ cấp, trừ chế độ trả lương làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ);

- Chi hành chính theo định mức quy định;

- Chi mua sắm tài sản phục vụ cho việc quản lý, giám sát;

- Chi tăng cường công tác quản lý, giám sát, thanh tra, kiểm tra;

- Chi hoạt động đặc thù;

- Các khoản chi khác theo quy định của pháp luật.

b) Chi cho đơn vị sự nghiệp: Chi phục vụ các hoạt động của đơn vị sự nghiệp (có tư cách pháp nhân, tự đảm bảo kinh phí hoạt động).

c) Nguồn kinh phí giao tự chủ nếu có tiết kiệm, Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm được chi cho các nội dung theo quy định tại các Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 7 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP và các quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 3. Kinh phí giao không thực hiện chế độ tự chủ

Ngoài mức kinh phí giao tự chủ, hàng năm Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm được ngân sách nhà nước bố trí kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ đặc thù theo chế độ quy định.

Điều 4. Trong trường hợp cần thiết, Bộ trưởng Bộ Tài chính chủ động điều phối việc sử dụng các nguồn thu quy định tại Điểm b, Điểm c Khoản 1 Điều 2 Quyết định này trong nội bộ Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Bộ Tài chính hướng dẫn việc quản lý, sử dụng khoản thu phục vụ công tác quản lý, giám sát doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm theo quy định tại Quyết định này.

2. Bộ Tài chính chỉ đạo Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm tổ chức triển khai thực hiện, định kỳ đánh giá tình hình thực hiện, kiểm tra việc thực hiện bảo đảm đúng mục tiêu, yêu cầu.

3. Quý III năm 2019, Bộ Tài chính tổ chức tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện thí điểm cơ chế tài chính đối với Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm - Bộ Tài chính, trên cơ sở đó phối hợp với các cơ quan liên quan trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định cơ chế tài chính đối với Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm cho giai đoạn tiếp theo.

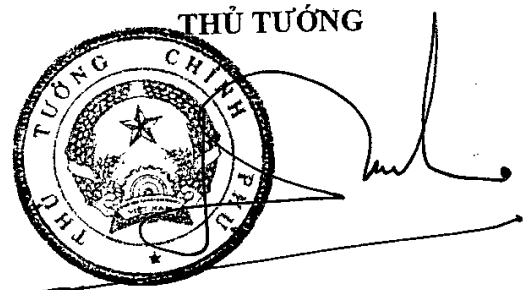
Điều 6. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2015.

Các Bộ trưởng: Tài chính, Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội;
Cục trưởng Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm và Thủ trưởng các cơ quan liên
quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng; các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các UB của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- UB Giám sát tài chính Quốc gia;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, TGĐ Công TTĐT,
các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KTTH (3b). 240



Nguyễn Tấn Dũng